

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 12-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Nhàn.

Ông Phạm Hoàng Vũ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Danh Khênh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thị H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp P, xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Thành Ng (đã chết) và bà Hồ Thị H; Anh ruột: 01 người, sinh năm 1977; Con: 01 người, sinh năm 2015; Tiền án: chưa, tiền sự: Chưa. Bị cáo đang được tại ngoại; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 15 giờ ngày 03/3/2020, Công an xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang phát hiện bắt quả tang Tô Thị N, Võ Thị L. Huỳnh Mỹ Th, Nguyễn Ánh H đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Trương Thị H với tổng số tiền trên chiếu bạc là 320.000 đồng, đồng thời tại đây còn phát hiện thu giữ 01 quyển tập học sinh có ghi các con số đề (đầu, đuôi, lô, số, đá) của Trương Thị H đang cất giữ trong tủ bên trong nhà X thấy hành vi bán số đề của H có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã N chuyển hồ sơ, tài liệu thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận để xử lý. Qua

điều tra xác minh, H khai nhận do thấy việc bán số đề có nhiều lợi nhuận nên H lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Nam hàng ngày để thực hiện hành vi bán số đề (số đầu, đuôi, lô và số đá) với cách thức là : Số đầu là kết quả giải tám xổ số, số đuôi là hai số cuối kết quả giải đặc biệt, số lô là hai số cuối cùng của 18 lô (18 dãy số), số đá là 02 số cuối tất cả các dãy số nhưng ngược nhau thì trúng thưởng, tỷ lệ ăn thua là 1/80 (người mua 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng); Riêng số lô người mua 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng. Hằng ngày người mua trực tiếp đến nhà gặp H để mua số bằng tiền mặt, khi bán H ghi các con số vào giấy đưa cho người mua, sau khi bán số H ghi các con số bán được trong ngày vào quyển tập học sinh để đối chiếu kết quả xổ số, trong đó có quyển tập mà Công an xã N thu giữ ngày 03/3/2020, nếu người mua trúng thì ngày hôm sau đến gặp H để trả thưởng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) quyển tập học sinh bên trong ghi các con số đầu, đuôi, lô có chữ ký xác nhận của Trương Thị H.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSVT ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Trương Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Thị H từ 24 tháng đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị HĐXX miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không.

Đối với số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán số đề vào các ngày 14/02/2020, 15/02/2020, 16/02/2020 và 03/3/2020 với tổng số tiền 13.872.000 đồng. Vào ngày 16/7/2020 bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận để chờ xử lý. Đề nghị HĐXX tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền nêu trên.

- Bị cáo thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Thị H thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2020 đến ngày 03/3/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi bán số đề nhiều lần cho nhiều người nhưng không biết tên trong đó có 02 lần bán với số tiền trên 5.000.000 đồng đó là các ngày 14/02/2020 bị cáo đã bán cho nhiều người với số tiền là 5.325.000 đồng và ngày 16/02/2020 bị cáo bán cho nhiều người với số tiền là 5.820.000 đồng. Các ngày 13/02/2020 bị cáo bán số đề với số tiền 1.255.000 đồng, người mua trúng 2.400.000 đồng; ngày 15/02/2020 bị cáo bán số đề với số tiền 1.947.000 đồng và ngày 03/3/2020 bị cáo bán với số tiền 780.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán số đề các ngày 14/02/2020, 15/02/2020, 16/02/2020 và 03/3/2020 là 13.872.000 đồng. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự vì động cơ vụ lợi bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép được ăn thua bằng tiền; được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng gây mất an ninh trật tự địa phương. Từ ngày 14/02/2020 đến ngày 03/3/2020 bị cáo đã tham gia đánh bạc nhiều lần nên phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải xử lý bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả bằng cách nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, việc xử phạt bị cáo với hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Khi bắt quả tang cơ quan Công an có thu giữ quyền tập bị cáo dùng để ghi việc bán số, đây là chứng cứ nên lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền thu lợi từ việc bán số đề vào các ngày 14/02/2020, 15/02/2020, 16/02/2020 và 03/3/2020 là 13.872.000 đồng (*Mười ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng*) bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận theo biên lai thu số 05266 ngày 16/7/2020. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền này.

[7] Đối với Tô Thị N, Võ Thị L, Nguyễn Ánh H, Huỳnh Mỹ Th đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Trương Thị H với số tiền ăn thua là 320.000 đồng là hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, do không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an xã N đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này là có căn cứ.

Đối với các đối tượng mua số đề của H, H chỉ biết mặt, không biết tên, địa chỉ cụ thể những người này, do đó Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được nên chưa có cơ sở xử lý.

[8] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Thị H 03 năm cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã N quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Do bị cáo chỉ là nội trợ trong gia đình, không có thu nhập ổn định nên miễn

việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi từ việc bán số đề là 13.872.000 đồng. (Bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận theo biên lai thu số 05266 ngày 16/7/2020).

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã ãN;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ